

*
Số 10- QĐ/ĐUK

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 – 2020

-
- Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-TV ngày 01/9/1978 và Quyết định số 99/QĐNS -TU ngày 03 tháng 9 năm 1996 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thành lập Đảng bộ Khối các Trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp;
 - Căn cứ Quy định số 3198 -QĐ/TU ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và quan hệ công tác của đảng ủy cấp trên cơ sở không có chính quyền cùng cấp;
 - Căn cứ Quyết định số 4222 -QĐ/TU ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020;
 - Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các Trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp ngày 25 tháng 9 năm 2015,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 – 2020 có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra và các Ban Đảng thuộc Đảng ủy Khối, cấp ủy các cơ sở đảng trực thuộc và các bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này .

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (để b/c),
- Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra, các Ban của Thành ủy (để b/c),
- Như Điều 3,
- Lưu VP.ĐUK.

T/M BAN CHẤP HÀNH *Th*
BÍ THƯ



Nguyễn Đông Phong
Nguyễn Đông Phong

QUY CHẾ LÀM VIỆC

của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 -QĐ/ĐUK ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG; NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp (sau đây gọi tắt là Đảng ủy Khối) là đảng ủy cấp trên cơ sở không có chính quyền cùng cấp, trực thuộc Thành ủy, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức cán bộ của đơn vị và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy định số 3198 - QĐ/TU ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh; phát huy vai trò hạt nhân chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh gắn với việc xây dựng đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội trong Khối vững mạnh.

Điều 2. Nhiệm vụ của Đảng ủy Khối

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Thành ủy và của ngành, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao; tham gia với lãnh đạo các cơ quan quản lý và các đoàn thể chính trị - xã hội và của ngành cấp trên về phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển đơn vị; đề xuất với Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề cần thiết có liên quan đến cơ chế, chính sách và các giải pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng ủy Khối và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, đạo đức, lối sống, trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực thực tiễn cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, giảng viên, công nhân và người lao động trong đơn vị.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy cơ sở xây dựng, thực hiện và kiểm tra việc thực hiện quy chế hoạt động sát với chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và phù hợp với từng loại hình cơ sở; đề ra giải pháp xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương và Thành ủy về nâng cao chất lượng và nền nếp sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ;

bồi dưỡng cấp ủy viên; chăm lo công tác phát triển Đảng; thực hiện công tác thi đua – khen thưởng và kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định.

4. Lãnh đạo và quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp, trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác Đảng, công tác đoàn thể khối; chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cấp ủy viên, cán bộ chuyên trách công tác Đảng, công tác đoàn thể chính trị- xã hội.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong Đảng bộ Khối; chủ động phát hiện, giáo dục, đấu tranh ngăn chặn và xử lý kịp thời, đúng quy định của Đảng đối với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, quan điểm lệch lạc, sai trái với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện tốt nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; Quyết định số 489 -QĐ/TU ngày 16 tháng 7 năm 2011 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị thành phố; lãnh đạo chăm lo, xây dựng, phát triển các đoàn thể chính trị - xã hội, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò đại diện quyền lợi, nghĩa vụ chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện tốt chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhiệm vụ quốc phòng và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn, bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước; tăng cường công tác quản lý tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài theo quy định; phối hợp với cấp ủy địa phương nơi đảng viên cư trú thực hiện tốt Quy định số 76 -QĐ/TW ngày 15 tháng 6 năm 2000 của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Điều 3. Quyền hạn của Đảng ủy Khối

Đảng ủy Khối là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ Khối giữa hai kỳ Đại hội, có quyền hạn như sau:

1. Quyết định những chủ trương, giải pháp nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần V, nhiệm kỳ 2015 – 2020; quyết định chương trình làm việc toàn khóa của Đảng ủy Khối; Quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy Khối; Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối.

2. Tổ chức nghe báo cáo, thảo luận và cho ý kiến về kết quả thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ Khôi và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra theo định kỳ hội nghị của Đảng ủy Khôi.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết 6 tháng, năm và các nghị quyết chuyên đề quan trọng khác; thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình theo quy định của Điều lệ Đảng và chỉ đạo của cấp trên.

4. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi; phân công các Đảng ủy viên hoạt động trong các Ban xây dựng đảng của Đảng ủy Khôi và theo dõi các trường, đơn vị trong Khôi, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X, các nghị quyết của cấp trên. Quyết định thi hành kỷ luật đối với Đảng ủy viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

5. Đảng ủy Khôi có trách nhiệm chuẩn bị dự thảo các báo cáo, các vấn đề về nhân sự đại biểu, đề án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và kế hoạch tổ chức đại hội theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi

Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo mọi công tác của Đảng bộ giữa 2 kỳ họp Ban Chấp hành Đảng bộ Khôi. Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi có các nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu như sau:

1. Nhiệm vụ

- Chuẩn bị nội dung hội nghị để Đảng ủy Khôi thảo luận và quyết định; triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường của Đảng ủy Khôi.

- Làm việc với cấp ủy cơ sở theo kế hoạch và khi có yêu cầu, tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết... của các cơ sở đảng trực thuộc.

- Cụ thể hóa và có kế hoạch tổ chức, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Thành ủy và của Đảng ủy Khôi. Quyết định biện pháp cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả nghị quyết và báo cáo với Đảng ủy Khôi trong phiên họp gần nhất.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Thành ủy.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của tổ chức đảng cấp trên. Kiến nghị với Thành ủy những vấn đề cần thiết và các chủ trương, chính sách cụ thể.

2. Quyền hạn

Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi được Đảng ủy Khôi ủy quyền xem xét và quyết định các vấn đề sau:

- Thành lập hoặc kiện toàn, sắp xếp, giải thể tổ chức cơ sở đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng; đề xuất việc thực hiện thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở cho một số đảng ủy cơ sở theo quy định của Ban Bí thư, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Thành ủy.

- Quyết định thành lập, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và quan hệ công tác của Văn phòng, các ban xây dựng Đảng thuộc Đảng ủy Khối.

- Chuẩn y cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm và ủy viên ủy ban kiểm tra của cấp ủy cơ sở trực thuộc; chỉ định, bổ sung cấp ủy viên cấp ủy cơ sở trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Thi hành kỷ luật đảng viên, tổ chức cơ sở đảng, quyết định khai trừ, xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Trung ương.

- Chuẩn y kết nạp đảng viên mới, công nhận đảng viên chính thức.

- Xét và quyết định ủy quyền cho đảng ủy cơ sở trực thuộc có đủ điều kiện quyết định kết nạp, công nhận đảng viên chính thức và khai trừ đảng viên theo Điều 23 của Điều lệ Đảng (sau khi trao đổi thống nhất và có văn bản của Ban Tổ chức Thành ủy).

- Xét công nhận và khen thưởng các tổ chức cơ sở đảng đạt danh hiệu trong sạch - vững mạnh, trong sạch - vững mạnh tiêu biểu hàng năm; biểu dương, khen thưởng đảng viên tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm; đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, công nhận và khen thưởng các tổ chức cơ sở đảng đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh tiêu biểu 5 năm theo quy định.

- Xét và đề nghị với Thành ủy xét tặng Huy hiệu đảng và xét cấp thẻ đảng cho đảng viên, thu hồi thẻ đảng của những người không còn là đảng viên; đề nghị với các ban Đảng Trung ương (thông qua Thành ủy) xét tặng kỷ niệm chương cho đảng viên theo quy định.

- Tiếp nhận và ký giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên; Đề xuất Thành ủy về việc chuyển giao và tiếp nhận tổ chức cơ sở đảng.

- Quản lý trực tiếp và bố trí công tác đội ngũ cán bộ chuyên trách của Đảng ủy Khối, quản lý cán bộ chuyên trách công tác đảng ở cơ sở (nếu có); đề xuất việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách công tác đảng theo quy định.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đến trao đổi, làm việc với cấp ủy, lãnh đạo các các bộ, ngành Trung ương có tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối về những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn, công tác cán bộ theo nghị quyết, chương trình công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hoặc theo chỉ đạo của Thành ủy.

- Quyết định các vấn đề về tài chính và hành chính của Đảng bộ Khối.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Đảng ủy Khối

Thường trực Đảng ủy Khối (Bí thư và các Phó Bí thư) có trách nhiệm thay mặt Ban Thường vụ điều hành, xử lý các công việc hàng ngày của Đảng bộ Khối

theo nghị quyết của Đảng ủy Khối, của Ban Thường vụ và các chủ trương của Đảng; mời họp và chuẩn bị các nội dung báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực Đảng ủy Khối cụ thể như sau:

1. Bí thư Đảng ủy Khối

Là người chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Đảng bộ Khối chủ trì công việc của Thường trực, Ban Thường vụ và của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

- Chỉ đạo quán triệt và vận dụng sáng tạo đường lối, quan điểm của Đảng, nghị quyết của cấp trên sát hợp vào thực tiễn của Đảng bộ Khối, đề xuất những giải pháp thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ Khối với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian cụ thể.

- Chịu trách nhiệm chính trên mọi lĩnh vực trọng yếu của Đảng bộ, giữ vững nguyên tắc và quy chế làm việc của Ban thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, giữ vững sự đoàn kết nhất trí trong Đảng ủy Khối.

- Chỉ đạo sơ kết, tổng kết các mặt công tác của Đảng ủy Khối, chủ trì điều hành hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các hội nghị của Đảng bộ Khối.

- Thay mặt Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ký các nghị quyết, văn bản, báo cáo quan trọng trong Đảng ủy Khối; cùng với Phó Bí thư Thường trực xử lý các công việc hàng ngày của Đảng bộ Khối.

- Phụ trách công tác tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và phòng chống tham nhũng, lãng phí; phụ trách khối các trường công lập.

2. Phó Bí thư Thường trực kiêm Trưởng ban Tổ chức

Giúp Bí thư Đảng ủy Khối làm nhiệm vụ thường trực điều hành các công việc hàng ngày của Đảng ủy Khối theo sự phân công của đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối, thay mặt đồng chí Bí thư vắng mặt khi được ủy nhiệm, có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

- Chuẩn bị nội dung, chương trình hoạt động của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, dự thảo các nội dung văn bản được phân công trình Ban Thường vụ và Đảng ủy Khối.

- Chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Giải quyết các vấn đề cụ thể phát sinh, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ, Đảng ủy Khối trong kỳ họp gần nhất hoặc thông báo bằng văn bản.

- Thủ trưởng Cơ quan Đảng ủy Khối, phối hợp hoạt động giữa các Ban xây dựng Đảng, cụ thể hóa các quyết định của Thành ủy, Đảng ủy và Ban thường vụ Đảng ủy Khối.

- Thường xuyên nắm, phản ánh, trao đổi với đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối về các mặt công tác của Đảng bộ Khối và tình hình các cơ sở đảng, thay mặt Ban Thường vụ thông báo các nghị quyết, ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xuống các cơ sở đảng và báo cáo theo yêu cầu của Thành ủy.

- Thay mặt đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối ký các văn bản được phân công, ủy quyền, các thông báo, hướng dẫn thực hiện nghị quyết, chỉ thị; ký giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, quyết định kết nạp đảng viên, chuyển đảng chính thức; phụ trách khối các trường ngoài công lập.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Đảng bộ Khối.

3. Phó Bí thư Đảng ủy Khối

Chịu trách nhiệm điều hành công việc theo sự phân công của đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối, có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

- Chịu trách nhiệm chính trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trong công tác tư tưởng, chính trị, đoàn thể, chuyên môn.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và chương trình công tác năm, quý, tháng về công tác Tuyên giáo, đoàn thể, chuyên môn.

- Ký các văn bản theo sự phân công ủy quyền của đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối; phụ trách khối các cơ quan hành chính, báo chí, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

1. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đối với những việc thuộc lĩnh vực và công việc được phân công phụ trách, tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Thường vụ, tham gia quyết định các công việc của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2. Có kế hoạch, chương trình công tác, điều hành các thành viên trong Ban xây dựng Đảng được phân công phụ trách, thực hiện kế hoạch, chương trình, quy chế làm việc. Tiến hành sơ kết, tổng kết và báo cáo theo định kỳ cho các ban Đảng Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kết quả công tác được phân công.

3. Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của cấp trên, của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, báo cáo đề xuất với Ban Thường vụ những vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực được phân công và các lĩnh vực có liên quan khác.

4. Chuẩn bị và tổ chức các hội nghị giao ban của Ban, Tiểu ban do mình phụ trách.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy viên Đảng ủy Khối

1. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ và ý thức tổ chức kỷ luật, nói và làm theo nghị quyết của Đảng; tuân thủ chế độ bảo mật trong phát ngôn, quản lý tài liệu của cấp trên và của đơn vị. Có trách nhiệm dự các phiên họp và tham gia vào sự lãnh đạo của tập thể Ban Chấp hành, thực hiện tốt những công việc do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công.

2. gương mẫu chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước. Giữ gìn đoàn kết, nếp sống trong sạch, lành mạnh; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu tham nhũng, lãng phí; không để vợ (chồng), con lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để làm điều trái quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Thành ủy, Đảng ủy Khối; nắm chắc, phản ánh kịp thời, trung thực tình hình ở đơn vị mình, và tình hình ở các đơn vị được phân công chỉ đạo, đóng góp thiết thực và hiệu quả vào hoạt động của Đảng bộ Khối.

4. Có trách nhiệm cùng cấp ủy kiểm tra, giám sát và tổng kết việc thực hiện nghị quyết của tổ chức đảng cơ sở và Đảng ủy Khối.

5. Được cung cấp đầy đủ thông tin, trao đổi chất vấn về các nội dung hoạt động của Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối và các thành viên trong Đảng ủy Khối.

Điều 8. Văn phòng và các Ban xây dựng Đảng của Đảng ủy Khối

1. Văn phòng và các ban của Đảng ủy Khối được thành lập theo Quy định số 3198 – QĐ/TU, ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, hoạt động theo nhiệm kỳ của Đảng ủy Khối. Mỗi ban xây dựng Đảng có một trưởng ban, một đến hai phó trưởng ban, một số chuyên viên chuyên trách và kiêm nhiệm.

2. Trên cơ sở Nghị quyết đại hội Đảng bộ, kế hoạch công tác của Đảng ủy Khối, từng ban Đảng xây dựng chương trình công tác, xây dựng quy chế làm việc, tổ chức thực hiện tốt trong suốt nhiệm kỳ. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả công tác của Ban.

Chương II

CHẾ ĐỘ HỘI HỌP VÀ LÀM VIỆC

Điều 9. Chế độ hội họp

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối họp định kỳ mỗi tháng một lần (vào tuần thứ 2 của tháng), Ban Chấp hành Đảng bộ Khối họp ba tháng một lần (vào tuần đầu tháng của mỗi quý) do Ban Thường vụ triệu tập. Khi cần thiết Ban Thường vụ triệu tập họp bất thường và tùy tính chất từng cuộc họp có thể mời thêm một số đồng chí không là Ủy viên Ban Chấp hành (thành phần do Ban Thường vụ quyết định). Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phải có ít nhất 2/3 ủy viên tham dự thì hội nghị mới có giá trị.

2. Hội nghị sơ kết, tổng kết, triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên thành phần tham dự do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định.

3. Hội họp đúng giờ theo thư mời, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khoa học, nếu có nhiều ý kiến khác nhau thì phải được thảo luận đi đến nhất trí cao. Những vấn đề quan trọng tại hội nghị phải được kết luận và biểu quyết.

4. Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối biểu quyết thông qua các nghị quyết, quyết định phải được sự tán thành của trên ½ thành viên (hoặc theo các quy định của Điều lệ Đảng) của Đảng ủy khối hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Khối mới có giá trị.

5. Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối chịu trách nhiệm ghi biên bản các hội nghị, các phiên họp, lưu đầy đủ hồ sơ, hoàn chỉnh các văn bản phát hành theo quy định.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tại hội nghị định kỳ, sơ kết, tổng kết... của Đảng ủy Khối, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có báo cáo về kết quả hoạt động, phương hướng, nhiệm vụ thực hiện nghị quyết.

2. Văn phòng Đảng ủy Khối có trách nhiệm sao gửi đầy đủ, kịp thời các văn bản, nghị quyết... của cấp trên, Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối theo đúng thành phần quy định.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo định kỳ về Thành ủy và thông tin xuống cơ sở theo quy định của Văn phòng Thành ủy.

Chương III

CÁC MỐI QUAN HỆ CHỦ YẾU

Điều 11. Quan hệ với Thành ủy, với các Ban Đảng Thành ủy

1. Đảng ủy Khối chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Thành ủy về các mặt công tác đảng. Vì vậy Đảng ủy Khối có trách nhiệm thường xuyên liên hệ, tiếp nhận thông tin và sự chỉ đạo của Thành ủy để triển khai thực hiện trong Đảng bộ Khối.

2. Đảng ủy Khối có mối liên hệ phối hợp và chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của các Ban Thành ủy trên các mặt: chính trị, tư tưởng, xây dựng đảng, an ninh quốc phòng, kiểm tra, tổ chức, bảo vệ chính trị nội bộ và công tác dân vận, thông qua cơ quan tham mưu của Thành ủy để trao đổi thông tin và xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 12. Quan hệ với ban cán sự Đảng, lãnh đạo các bộ, ngành và cơ quan quản lý cấp trên có cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối

Phối hợp, góp ý kiến với ban cán sự Đảng, thủ trưởng bộ, ngành, cơ quan chủ quản (có cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối) trong việc lãnh đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ theo quy chế.

Phạm vi trách nhiệm và các mối quan hệ của Đảng ủy Khối với Thành ủy và ban cán sự đảng các bộ, ngành Trung ương được thực hiện theo quy chế làm

việc của Thành ủy với các đảng ủy cấp trên cơ sở và ban cán sự đảng các bộ, ngành Trung ương có liên quan (ban hành kèm theo Quyết định số 218 - QĐ/TU ngày 30 tháng 8 năm 2006 của Ban Thường vụ Thành ủy).

Điều 13. Quan hệ làm việc với các quận, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy

Đảng ủy Khối có mối quan hệ phối hợp trong công tác xây dựng Đảng, quản lý cán bộ, đảng viên và thực hiện Quy định số 76 -QĐ/TW của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Điều 14. Quan hệ với tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đoàn thể quần chúng

1. Phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ chức quần chúng, cá nhân có liên quan trong việc lãnh đạo các đoàn thể hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

2. Định kỳ làm việc với cấp ủy cơ sở, ban chấp hành Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về công tác vận động quần chúng, lấy ý kiến đoàn thể quần chúng về đánh giá tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các ban đảng thuộc Đảng ủy Khối có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc này, nhằm đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phát huy trí tuệ tập thể Đảng ủy Khối, tăng cường trách nhiệm cá nhân của mỗi thành viên, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ Khối; không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, cải tiến lề lối làm việc, tăng cường đi cơ sở, hướng về cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp trách nhiệm giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, các ban tham mưu giúp việc cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

2. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ vào các quy định của Trung ương, hướng dẫn của Thành ủy, Quy chế làm việc của Đảng ủy Khối để xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở đảng theo quy định Điều lệ Đảng.

3. Văn phòng Đảng ủy Khối giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối theo dõi việc thực hiện Quy chế. Trong quá trình thực hiện quy chế có đánh giá, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI